

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 43/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 20/10/2021

V/v “*Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con*”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Ly;

- *Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đình D;

2. Bà Nguyễn Thị Song Trà;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dương là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 271/2021/TLST-HNGĐ ngày 15/7/2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/8/2021, Thông báo về việc tạm dừng phiên tòa số 86/TB-TA ngày 01/9/2021, Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 109/TB-TA ngày 13/9/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30/9/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Đinh Thị Hải V sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn H, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Võ Đức T, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn H, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn khởi kiện đề ngày 18/6/2021, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Đinh Thị Hải V trình bày:*

Bà và ông Võ Đức T tự nguyện tìm hiểu, yêu thương, đăng ký kết hôn ngày 01/9/2016 tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà cha mẹ đẻ của ông T, những lúc bà và mẹ chồng xảy ra bất hòa thì ông T luôn bên vực mẹ, chửi mắng, đuổi bà đi lúc bà đang có thai nên bà phải về nhà mẹ đẻ ở đến khi con bà ra đời. Thời điểm con chung được 06 tháng tuổi, ông T có đến nhà mẹ bà khuyên bà về chung sống lại, bà không muốn con thiếu cha nên đồng ý tiếp tục về chung sống, nhưng vợ chồng vẫn không hàn gắn được những bất đồng, mâu thuẫn mà ngày càng trầm trọng, đỉnh điểm là ngày 17/6/2021 vợ chồng cãi vã do mâu thuẫn trong sinh hoạt, ông T đánh 02 cái vào mặt bà, đâm đá tới tấp, bà có gọi cho công an 113 nhờ cứu thì một lúc sau có công an xã Tịnh Hòa đến chứng kiến ông T cầm cây sắt đe dọa, không cho bà mang con đi, nếu bà mang con đi sẽ đánh chết bà. Vì chồng bà quá hung hăng bà đành để con lại cho nhà chồng về nhà mẹ đẻ sinh sống, hai vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Vì vậy, tình cảm vợ chồng giữa bà và ông T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà yêu cầu Tòa giải quyết cho bà được ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà và ông T có một người con chung là cháu Võ Trí D sinh ngày 14/7/2017, hiện nay cháu D đang ở với ông T. Khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà V trình bày bà và ông T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà V trình bày bà và ông T không có.

** Tại Bản tự khai ngày 19/7/2021, Biên bản làm việc ngày 28/7/2021, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông Võ Đức T trình bày:*

Ông thống nhất với phần trình bày của bà V về việc tìm hiểu, kết hôn, con chung, tài sản chung, nợ chung.

Về quan hệ hôn nhân: Trong quá trình vợ chồng chung sống tại nhà cha mẹ ông, có phát sinh mâu thuẫn giữa vợ và mẹ ruột, dù ông có cố gắng khuyên nhủ, dàn xếp đôi bên nhưng không được, mỗi lần gia đình bất hòa thì vợ tự ý bỏ đi nhiều lần, các lần trước tự đi tự về, ông không đi tìm, đỉnh điểm mâu thuẫn là ngày

17/6/2021, vợ chồng mâu thuẫn trong sinh hoạt gia đình, ông nóng giận có đánh vợ một cái vào mặt, cha mẹ ông có la rầy vợ nên vợ bỏ đi, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay, ông không còn tình cảm yêu thương vợ nên ông đồng ý ly hôn.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông có một con chung tên Võ Trí D sinh ngày 14/7/2017, từ nhỏ đến nay cháu sống cùng vợ chồng ông ở nhà ông bà nội (cha mẹ ông), ngày 17/6/2021 bà V dọn đi đòi mang theo con nhưng ông và gia đình ông không đồng ý cho vợ mang con theo, hai bên có xảy ra giằng co, cháu hiện nay đang sống với ông ở nhà nội. Khi ly hôn, trong trường hợp bà V đồng ý giao con cho ông trực tiếp nuôi thì ông đồng ý, không yêu cầu bà V cấp dưỡng nuôi con, trong trường hợp bà V yêu cầu trực tiếp nuôi con thì ông không phản đối, ông đồng ý giao con cho bà V nuôi, bà V phải đảm bảo chăm sóc tốt cho con, chỗ ở ổn định thoáng mát gần y tế, trường học, ông không cấp dưỡng nuôi con nhưng sẽ tự có trách nhiệm với con.

Về tài sản chung: Ông và bà V không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông và bà V không có.

**Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tại phiên tòa:*
Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tuân theo đúng pháp luật tố tụng dân sự về xác định quan hệ pháp luật, tư cách đương sự, thẩm quyền, thời hạn chuẩn bị xét xử, xác minh thu thập chứng cứ, thời hạn tổng đạt các văn bản tố tụng, gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, trình tự, thủ tục phiên tòa; nguyên đơn, bị đơn tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, bà Đinh Thị Hải V được ly hôn với ông Võ Đức T, giao cháu Võ Trí D sinh ngày 14/7/2017 cho bà Đinh Thị Hải V trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung không có, bà V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Hải V và ông Võ Đức T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố QNg vào ngày 01/9/2016 nên đây quan hệ hôn nhân hợp pháp. Bà V và ông T thống nhất trình bày nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ sinh hoạt đời sống, ông T không thể kết nối, hài hòa mối quan hệ giữa mẹ và vợ. Đình điểm ngày 17/6/2021 bắt nguồn

từ mâu thuẫn nhỏ mà các thành viên trong gia đình cãi vã nhau, ông T có đánh bà V, bà V dọn đồ bỏ đi, vợ chồng ly thân từ đó đến nay, cả hai đều thống nhất ly hôn do không còn yêu thương nhau nữa. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì những tình tiết, sự kiện bà V đưa ra yêu cầu ly hôn với ông T không phải chứng minh, Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Đinh Thị Hải V đối với ông Võ Đức T.

[2] Xét về con chung: Bà V và ông T có một người con chung là cháu Võ Trí D sinh ngày 14/7/2017. Khi ly hôn, bà V yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con, bà trình bày bà làm công nhân giày da tại Khu công nghiệp T, làm việc giờ hành chính, không làm đêm, thu nhập trung bình khoảng 7.000.000 đồng/tháng, ngoài ra bà có bán hàng qua mạng Internet thu nhập thêm từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng/tháng nên đảm bảo điều kiện kinh tế nuôi con, bà có tư cách đạo đức tốt, nhà mẹ đẻ của bà thoáng mát, có phòng riêng cho mẹ con bà, nhà gần trường học thuận tiện cho cháu D đi học. Ông T trình bày khi ly hôn ông có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu bà V cấp dưỡng nuôi con, trường hợp bà V nhận nuôi con chung thì ông đồng ý giao con chung cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng, bà V phải đảm bảo chăm sóc tốt cho con, đảm bảo chỗ ở thoáng mát gần y tế, trường học để cháu D có điều kiện phát triển tốt nhất, cháu D gần gũi và thương yêu, quấn quýt với bà V hơn ông, bà V cũng là người mẹ thương con. Tại Biên bản xác minh ngày 28/7/2021, đại diện chính quyền địa phương xã Tịnh Hòa, thành phố Quảng Ngãi xác nhận: *“Về con chung của ông T, bà V, trong thời kỳ hôn nhân ông T và bà V có 01 con chung là cháu Võ Trí D sinh ngày 14/7/2017, hiện cháu D đang sinh sống với ông T tại nhà cha mẹ ruột của ông T, khi Tòa án giải quyết ly hôn cho ông T và bà V thì giao con chung cho bà V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sẽ tốt cho sự phát triển của cháu D vì lý do: Cháu bé còn rất nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ, mẹ cháu khi sống ở nhà chồng là một người mẹ thương con, cha cháu làm nghề lái xe giờ giấc không ổn định, có làm ban đêm không chăm sóc con đầy đủ bằng mẹ, ông bà nội của cháu bận rộn công việc riêng (làm nông nghiệp)”*. Tại Biên bản xác minh ngày 19/8/2021, đại diện chính quyền địa phương xã Tịnh Thiện, thành phố Quảng Ngãi xác nhận: *“ Bà Đinh Thị Hải V có tư cách đạo đức tốt, bà V có công việc nên*

đảm bảo kinh tế để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn, bà V hiện đang sinh sống với mẹ ruột tại thôn H, xã T, thành phố QNg, nơi sinh sống của chị V gần trường học”. Qua xem xét lời trình bày của các đương sự, đánh giá các tài liệu, chứng cứ các đương sự cung cấp và kết quả xác minh tại chính quyền địa phương, quyền lợi về mọi mặt của cháu D, Hội đồng xét xử nhận định ông T không phản đối yêu cầu về con chung khi ly hôn của bà V, cháu D hiện nay mới hơn 04 tuổi từ nhỏ do mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu về con chung của bà V, giao cháu D cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

[3] Về tài sản chung: Bà V và ông T thống nhất trình bày không có, không yêu cầu nên Hội đồng không giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà V và ông T thống nhất trình bày không có, không yêu cầu nên Hội đồng không giải quyết.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận;

[6] Về án phí: Bà V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, 144, 147, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Hải V về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

2. Bà Đinh Thị Hải V được ly hôn ông Võ Đức T

3. Giao cháu Võ Trí D sinh ngày 14/7/2017 cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T không cấp dưỡng nuôi con. Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung, nợ chung của bà Đinh Thị Hải V và ông Võ Đức T: Hội đồng xét xử không giải quyết.

5. Bà Đinh Thị Hải V phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà V đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số AA/2018/0007719 ngày 15/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

6. Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND.TP.Quảng Ngãi;
- CCTHADS.TP.Quảng Ngãi;
- UBND p.Quảng Phú;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Ly

